

Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ

*Đông Đa, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 192/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

**- Ông Lê Huy P, sinh năm 1950.**

HKTT: Phòng xxx, nhà xxx, Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Số xxx, ngách xxx, Đặng Văn Ngữ, Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**- Bà Trịnh Thị Kim T, sinh năm 1953.**

HKTT: Phòng xxx, nhà xxx, Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Số xxx, ngõ xxx, phố H, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Ông Lê Huy P, sinh năm 1950.
- Bà Trịnh Thị Kim T, sinh năm 1953.

## **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về con chung:* Ông Lê Huy P và bà Trịnh Thị Kim T có 01 con chung là Lê Hương L, sinh năm 1980. Con chung của ông bà đã trưởng thành nên không xét.

*Về tài sản chung:* Ông P, bà T có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

*Về công nợ chung:* Ông P, bà T không có khoản nợ chung nào nên không xét.

*Về án phí:* Ông Lê Huy P tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp theo biên lai số 0008406 ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Ông P được hoàn lại số tiền 15.650.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (Phòng Tư pháp quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội);
- Lưu HS, VP.

**THÂM PHÁN**

**Dương Thị Bạch Phượng**